



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153



E-mail: songxanh468@gmail.com



Website: songxanhvietnam.com

VAN CỔNG LÁ VAN BỌC CAO SU (MỚI)

Mã sản phẩm: GRHX / GVHX / GVHF / GVCX



1. MÔ TẢ SẢN PHẨM

Van cổng có thiết kế mới, đóng mở nhẹ nhàng. Lá van hình nêm được bọc cao su, phù hợp với các hệ thống nước. Van vận hành nhẹ, hạn chế kẹt và có độ bền cao.

Thiết kế tiên tiến giúp tiết kiệm lực khi vận hành và dễ dàng bảo trì. Thân van và nắp van được chế tạo từ gang cầu cao cấp, cho khả năng chịu lực tốt và độ bền cao.

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHUNG

Hạng mục	Thông số
Mã sản phẩm	GRHX – GVHX – GVHF – GVCX
Kích thước	
Tiêu chuẩn thiết kế	BS 5163-1; BS EN 1074-1; AWWA C509; WRAS; ISO 7259
Tiêu chuẩn khoảng cách 2 mặt bích	BS EN 558-1 Table 1 Series 3; ISO 5752 Table 1 Series 3; ASME B16.10
Kiểu kết nối	Mặt bích
Tiêu chuẩn kết nối và áp suất làm việc	BS 4504; DIN 2632; DIN 2633; PN10, PN16, PN25; JIS B2220 10K, 16K; ASME B16.42 150LB
Loại sơn phủ	Sơn bột nhựa Epoxy
Tiêu chuẩn lớp phủ	JIS K 5551:2002 (TCVN 9014:2011)
Màu sắc	Xanh – Đỏ
Độ dày lớp phủ	250–300 µm
Nhiệt độ làm việc	-10°C ~ 120°C



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153



E-mail: songxanh468@gmail.com

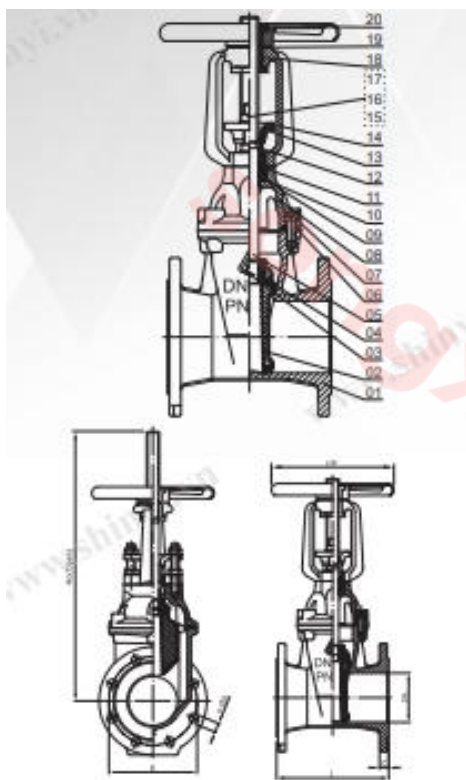


Website: songxanhvietnam.com

Môi trường làm việc

Hệ thống nước

3. GRHX – DANH MỤC VẬT LIỆU



STT	Tên bộ phận	Vật liệu	Mã vật liệu
01	Thân van	Gang cầu	ASTM A536 / EN GJS 500-7
02	Nêm/Lá van	Gang cầu + Cao su	ASTM A536 + EPDM
03	Chốt	Thép không gỉ	AISI 304/316
04	Đai ốc nêm	Đồng	ASTM C51900
05	Ty van	Thép không gỉ	AISI 410/304
06	Gioăng nắp van	Cao su	NBR
07	Bu lông	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
08	Nắp van	Gang cầu	ASTM A536/EN GJS 500-7
09	Vòng đệm O	Cao su	NBR
10	Vòng đệm O	Cao su	NBR
11	Vòng đệm O	Cao su	NBR
12	Bạc ép	Đồng thau	ASTM B824
13	Gland/Đệm chèn	Gang cầu	ASTM A536/EN GJS 500-7
14	Giá đỡ ty (Yoke)	Gang cầu	ASTM A536/EN GJS 500-7
15	Bu lông	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
16	Đai ốc	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
17	Vòng đệm	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
18	Đai ốc ty	Đồng	ASTM C83600
19	Vòng đệm	Đồng thau	ASTM B824
20	Tay quay	Gang cầu/Thép cacbon	ASTM A153/A536



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153



E-mail: songxanh468@gmail.com



Website: songxanhvietnam.com

4. GRHX – BẢNG KÍCH THƯỚC (mm)

DN	Mã sản phẩm	L	K PN10	K PN16	K PN20/25	Lỗ PN10	Lỗ PN16	Lỗ PN20/25	C PN10/16	C PN20/25	Ho	ØF
50	GRHX-0050	178	125	121	125	4-Ø19	4-Ø19	4-Ø19	19	19	356	150
65	GRHX-0065	190	145	140	145	4-Ø19	4-Ø19	8-Ø19	19	19	390	150
80	GRHX-0080	203	160	153	160	8-Ø19	4-Ø19	8-Ø19	19	19	464	200
100	GRHX-0100	229	180	191	190	8-Ø19	8-Ø19	8-Ø23	19	19	529	200
125	GRHX-0125	254	210	216	220	8-Ø19	8-Ø23	8-Ø26	19	19	672	300
150	GRHX-0150	267	240	242	250	8-Ø23	8-Ø23	8-Ø26	19	20	708	300
200	GRHX-0200	292	295	299	310	8-Ø23	12-Ø23	8-Ø23 / 12-Ø28	20	22	958	360
250	GRHX-0250	330	350	355	362 / 370	12-Ø23	12-Ø28	12-Ø26 / 12-Ø31	22	25	1122	430
300	GRHX-0300	356	400	410	432 / 430	12-Ø23	12-Ø28	12-Ø26 / 16-Ø31	25	28	1359	430
350	GRHX-0350	381	460	470	476 / 490	16-Ø23	16-Ø28	16-Ø30 / 16-Ø34	25	30	1359	430
400	GRHX-0400	406	515	525	540 / 550	16-Ø26	16-Ø31	16-Ø30 / 16-Ø37	26	32	1750	500
450	GRHX-0450	432	565	585	578 / 600	20-Ø26	20-Ø31	16-Ø33 / 20-Ø37	26	35	1990	500
500	GRHX-0500	457	620	650	635 / 660	20-Ø26	20-Ø34	20-Ø33 / 20-Ø37	28	37	2105	550
600	GRHX-0600	508	725	770	750 / 770	20-Ø30	20-Ø37	20-Ø36 / 20-Ø40	30	42	2580	550



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153

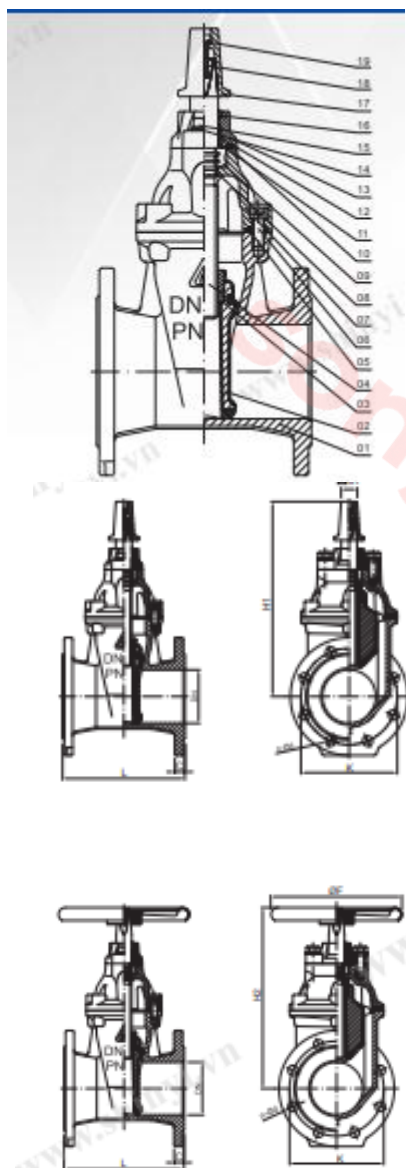


E-mail: songxanh468@gmail.com



Website: songxanhvietnam.com

5. GVHX / GVCX – DANH MỤC VẬT LIỆU



STT	Tên bộ phận	Vật liệu	Mã vật liệu
01	Thân van	Gang cầu	ASTM A536/EN GJS 500-7
02	Nệm/Lá van	Gang cầu + Cao su lưu hóa	ASTM A536/EN GJS 500-7 + EPDM
03	Đai ốc nệm	Đồng thau/Đồng	ASTM B824/B584
04	Ty van	Thép không gỉ	ASTM A276 420
05	Gioăng nắp van	Cao su	NBR
06	Bu lông lục giác chìm	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
07	Nắp van	Gang cầu	ASTM A536/EN GJS 500-7
08	Vòng đệm O	Cao su	NBR
09	Vòng bi chặn	Đồng thau	ASTM B824
10	Vòng đệm O	Cao su	NBR
11	Vòng đệm O	Cao su	NBR
12	Bạc lót	Nhựa	Nylon
13	Nắp che	Gang cầu	ASTM A536/EN GJS 500-7
14	Vòng đệm	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
15	Bu lông	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
16	Nắp chắn bụi	Cao su	NBR
17	Nắp/Tay quay	Gang cầu	ASTM A536/A53
18	Bu lông	Thép không gỉ/Thép cacbon	AISI 304/A194
19	Vòng đệm	Đồng thau	ASTM B824



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153



E-mail: songxanh468@gmail.com



Website: songxanhvietnam.com

6. GVHX / GVCX – BẢNG KÍCH THƯỚC (mm)

DN	Mã sản phẩm	L	K PN10	K PN16	K PN20/25	Lỗ PN10	Lỗ PN16	Lỗ PN20/25	C PN10/1 6	C PN20/25	H1	H2	ØF
50	GVH(C) X-0050	178	125	121	125	4-Ø19	4-Ø19	4-Ø19	19	19	253	229	150
65	GVH(C) X-0065	190	145	140	145	4-Ø19	4-Ø19	8-Ø19	19	19	292	257	150
80	GVH(C) X-0080	203	160	153	160	8-Ø19	4-Ø19	8-Ø19	19	19	309	274	200
100	GVH(C) X-0100	229	180	191	190	8-Ø19	8-Ø19	8-Ø23	19	19	339	303	200
125	GVH(C) X-0125	254	210	216	220	8-Ø19	8-Ø23	8-Ø26	19	19	392	377	300
150	GVH(C) X-0150	267	240	242	250	8-Ø23	8-Ø23	8-Ø26	19	20	435	420	300
200	GVH(C) X-0200	292	295	299	310	8-Ø23	12-Ø23	8-Ø23 / 12-Ø28	20	22	525	513	360
250	GVH(C) X-0250	330	350	355	362 / 370	12-Ø23	12-Ø28	12-Ø26 / 12-Ø31	22	25	596	585	430
300	GVH(C) X-0300	356	400	410	432 / 430	12-Ø23	12-Ø28	12-Ø26 / 16-Ø31	25	28	721	710	430
350	GVH(C) X-0350	381	460	470	476 / 490	16-Ø23	16-Ø28	12-Ø30 / 16-Ø34	25	30	721	710	430
400	GVH(C) X-0400	406	515	525	540 / 550	16-Ø26	16-Ø31	16-Ø30 / 16-Ø37	26	32	892	875	500
450	GVH(C) X-0450	432	565	585	578 / 600	20-Ø26	20-Ø31	16-Ø33 / 20-Ø37	28	35	980	980	500
500	GVH(C) X-0500	457	620	650	635 / 660	20-Ø26	20-Ø34	20-Ø33 / 20-Ø37	28	37	1055	1055	550



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153

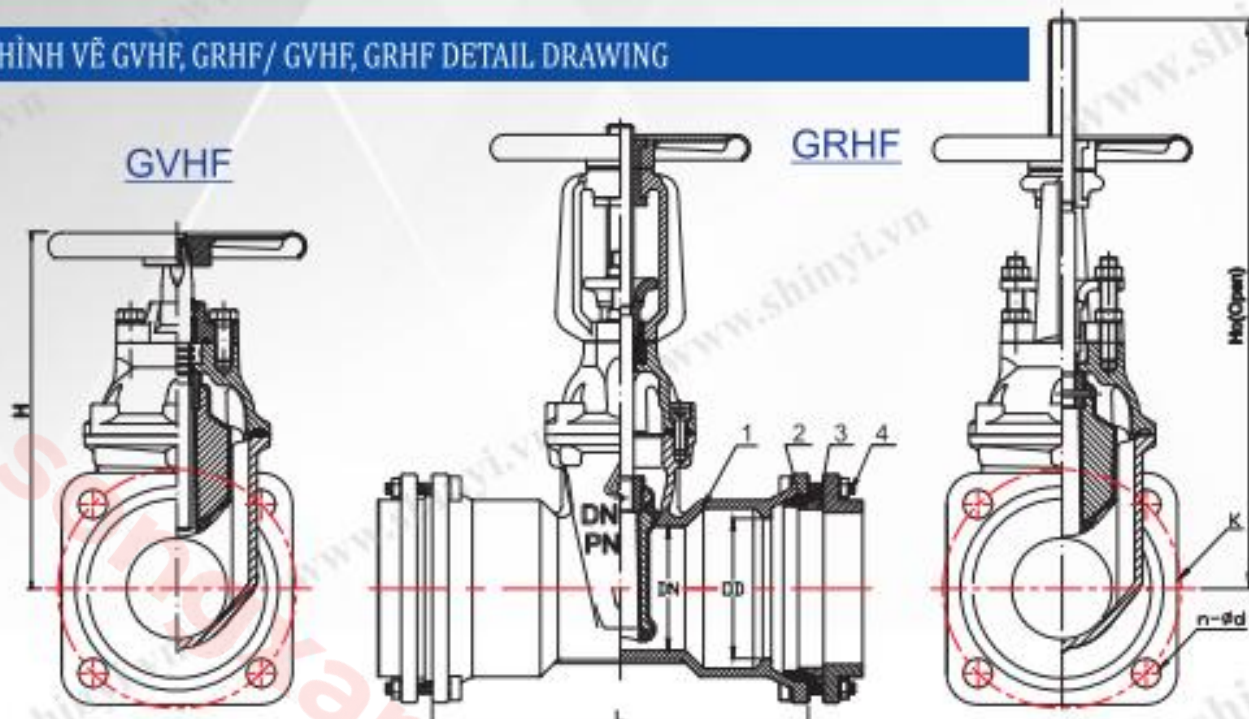


E-mail: songxanh468@gmail.com



Website: songxanhvietnam.com

HÌNH VẼ GVHF, GRHF / GVHF, GRHF DETAIL DRAWING



600	GVH(C) X-0600	508	725	770	750 / 770	20-Ø30	20-Ø37	20-Ø36 / 20-Ø40	30	42	1206	1206	550
-----	------------------	-----	-----	-----	-----------	--------	--------	--------------------	----	----	------	------	-----

7. GVHF / GRHF – DANH MỤC VẬT LIỆU

STT	Tên bộ phận	Vật liệu
01	Thân van (Body)	Gang cầu (Ductile Iron)
02	Gioăng cao su (Rubber Ring)	Cao su NBR
03	Vòng đệm nén (Compression Ring)	Gang cầu (Ductile Iron)
04	Bu lông & Đai ốc (Bolts & Nuts)	Gang cầu (Ductile Iron)



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÔNG XANH



Địa chỉ: 15 đường 179, Phường Tăng Nhơn Phú,
TP. Hồ Chí Minh



ĐT: 0988 814 153



E-mail: songxanh468@gmail.com



Website: songxanhvietnam.com

7. GVHF / GRHF BẢNG KÍCH THƯỚC (mm)

DN	OD thép	OD gang	OD HDPE	Model/Mã sản phẩm	L	K	n-Ød	H	Ho
50	60.3	66	63	GR(V)HF-0050	259	120	2-Ø18.4	236	356
65	76.1	82	75	GR(V)HF-0065	266	146.7	4-Ø19	277	390
80	88.9	98	90	GR(V)HF-0080	283	169.7	4-Ø19	282	464
100	114.3	118	110	GR(V)HF-0100	305	190.1	4-Ø23	314	529
125	139.7	144	140	GR(V)HF-0125	320	225	4-Ø23	390	672
150	168.3	170	160	GR(V)HF-0150	354	240	4-Ø23	417	708
200	219.1	222	225	GR(V)HF-0200	375	300	6-Ø23	525	958
250	273	274	250	GR(V)HF-0250	390	355	6-Ø23	607	1122